

③ ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN

là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn
 là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn
 là người khác được uỷ quyền của chủ đơn

Tên đầy đủ:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:

④ YÊU CẦU HƯỞNG QUYỀN ƯU TIÊN	CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN		
<input type="checkbox"/> Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam	Số đơn	Ngày nộp đơn	Nước nộp đơn
<input type="checkbox"/> Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris			
<input type="checkbox"/> Theo thoả thuận khác:			

⑤ PHÍ, LỆ PHÍ

Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền
<input checked="" type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	01 đơn	
<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu nhóm	
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ	
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên yêu cầu/đơn ưu tiên	
<input checked="" type="checkbox"/> Phí công bố đơn	01 đơn	
<input checked="" type="checkbox"/> Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	01 nhóm	
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ	
<input checked="" type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	01 nhóm	
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ	

Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là: / 000.00

Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):

⑥ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

Anh

⑦ **DANH MỤC VÀ PHÂN LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU****
(Ghi tuần tự từng nhóm theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá, dịch vụ theo Thỏa ước Ni-xơ; sử dụng dấu ";" giữa các sản phẩm, dịch vụ trong nhóm; kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số sản phẩm/dịch vụ trong nhóm đó)

Nhóm 25: Thất lưng [trang phục]; Quần áo; Giày; Dép; Mũ; Khăn quàng cổ [khăn choàng cổ] (Có 06 nhóm sản phẩm trong nhóm này).

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
NGÀY	12-07-2022
SỐ ĐƠN	
APL.No.	

⑧ **NHẬN**

MÔ TẢ TÓM TẮT ĐẶC TÍNH CỦA HÀNG HOÁ/DỊCH VỤ ĐƯỢC CHỨNG

(đối với nhãn hiệu chứng nhận)

- Nguồn gốc địa lý:
 Chất lượng:
 Đặc tính khác:

⑨

CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại Hà Nội, ngày 12 tháng 07 năm 2022

Anh

ĐÀO MẠNH ANH

Còn.....trang bổ sung

**Chú thích: Nếu người nộp đơn không tự phân loại hoặc phân loại không chính xác thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ thực hiện việc này và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.

<p>Ⓢ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN</p>	<p>KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận đơn)</p>
<p><i>Tài liệu tối thiểu:</i></p>	
<p><input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai, gồm 04 trang x 02 bản (có danh mục sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu)</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/></p>
<p><input checked="" type="checkbox"/> Mẫu nhãn hiệu, gồm 05 mẫu</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/></p>
<p><input checked="" type="checkbox"/> Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ)</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/></p>
<p><i>Tài liệu khác:</i></p>	
<p><input type="checkbox"/> Giấy ủy quyền bằng tiếng</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> bản gốc</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> bản sao (<input type="checkbox"/> bản gốc sẽ nộp sau <input type="checkbox"/> bản gốc đã nộp theo đơn số:.....)</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> bản dịch tiếng Việt, gồm trang</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.....trang</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Quy chế sử dụng NH tập thể/chứng nhận, gồm.....trang xbản</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Bản sao đơn đầu tiên, gồm.....bản</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm.....bản</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Bản đồ khu vực địa lý</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép sử dụng địa danh hoặc dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của đặc sản địa phương</p>	<p><input type="checkbox"/></p>
<p><input type="checkbox"/> Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung</p>	<p><input type="checkbox"/></p>

Cán bộ nhận đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Phương

Ⓢ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

Anh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107362/QĐ-SHTT.^{TP} Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp nhận đơn hợp lệ

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ khoản 4 Điều 109 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ điểm 13.2 và điểm 13.6.b của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định hình thức đơn đăng ký nhãn hiệu:

Số đơn: 4-2023-28720

Ngày nộp đơn: 06/07/2023

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận đơn hợp lệ với những ghi nhận sau đây:

Chủ đơn(*): Nguyễn Thị Phương (VN)

Địa chỉ: Thôn Khai Thái, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

Nhãn hiệu: Caboxin, hình

Nhóm hàng hóa/dịch vụ: 18, 25



NHIV421

Điều 2. Công bố đơn trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này và thẩm định nội dung theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Người nộp đơn;

- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG

NGUYỄN VĂN BẢY



BY JOLIE